

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CV-773 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CV-773 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.
Số hồ sơ

In The General Court Of Justice
District Court Division
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý
Phân Bộ Tòa Án Khu Vực

County
Quận/hạt

IN THE MATTER OF:
VỀ VỤ:

ORDER AUTHORIZING
PROTECTIVE SERVICES
LỆNH CHO PHÉP CUNG CẤP
DỊCH VỤ BẢO VỆ

G.S. 108A-101(i), -105
G.S. 108A-101(i), -105

Name And Address Of Respondent
Tên và địa chỉ của bị đơn

Name And Address Of Petitioner
Tên và địa chỉ của nguyên đơn

Name And Address Of Attorney For Petitioner
Tên và địa chỉ của luật sư đại diện cho nguyên đơn

Telephone Number Of Petitioner
Số điện thoại của nguyên đơn

Telephone Number of Petitioner's Attorney
Số điện thoại của luật sư đại diện cho nguyên đơn

State Bar No.
Mã số Luật Sư Đoàn Tiểu Bang

FINDINGS
CÁC SỰ VIỆC ĐƯỢC XÁC NHẬN

This matter comes on for hearing on the Petition for Order Authorizing Protective Services filed under the statutory authority of the director of the county department of social services. Based on the record, testimony and other evidence presented to the Court, the Court makes the following findings of fact by clear, cogent and convincing evidence:

Vụ này được đưa ra tòa chiếu theo Đơn Xin Lệnh Cho Phép Cung Cấp Dịch Vụ Bảo Vệ do giám đốc Phòng Dịch Vụ Xã Hội của Quận/Hạt trình nộp theo thẩm quyền pháp định của họ. Căn cứ vào hồ sơ cũng như các lời khai và bằng chứng được trình bày trước Tòa Án, bây giờ Tòa Án xác nhận các sự việc sau đây đã được chứng minh bởi các chứng cứ rõ ràng, xác thực và có sức thuyết phục:

1. The respondent is
Bị đơn là

A resident of this county or can be found in this county.
Cư dân ở quận/hạt này hoặc có thể được tìm thấy tại quận/hạt này.

A disabled adult _____ years of age or a lawfully emancipated minor _____ years of age present in the State of North Carolina and is physically or mentally incapacitated as defined in G.S. 108A-101(d)
Một người lớn _____ tuổi bị khuyết tật hoặc một trẻ vị thành niên _____ tuổi đã được Tòa Án công nhận quyền sống độc lập hiện sống ở Tiểu Bang North Carolina và bị khuyết tật về thể chất hay tâm thần theo định nghĩa ở G.S. 108A-101(d)

2. The petition was filed on (date(mm/dd/yyyy)) _____ and respondent was served pursuant to G.S. 1A-1, Rule 4(j) on (date(mm/dd/yyyy)) _____.

Đơn xin được nộp lên Tòa Án vào (ngày (tháng/ngày/năm)) _____ và bị đơn được tổng đạt đơn xin chiếu theo G.S. 1A-1, Quy Định 4(j) vào (ngày (tháng/ngày/năm)) _____.

3. The respondent is in need of protective services due to physical or mental incapacity and unable to obtain essential services and is without a willing, able and responsible person to perform or obtain essential services. The respondent is in need of protective services in that: _____

Bị đơn đang cần dịch vụ bảo vệ vì thiếu khả năng thể chất hay tâm thần và không thể tự sắp xếp các dịch vụ cần thiết đồng thời cũng không có người nào sẵn sàng, có khả năng và nhận trách nhiệm thực hiện hay sắp xếp các dịch vụ cần thiết. Bị đơn đang cần dịch vụ bảo vệ bởi vì: _____

4. The respondent lacks the capacity to consent to the provision of protective services.

Bị đơn thiếu khả năng tự ưng thuận cho việc cung cấp dịch vụ bảo vệ.

(Over)
(Xem mặt sau)

**CONCLUSIONS OF LAW
CÁC KẾT LUẬN VỀ LUẬT PHÁP**

Based on the findings of fact, the Court concludes that:
Căn cứ vào các sự việc được xác nhận, Tòa Án kết luận rằng:

1. This matter is properly before the Court and the District Court has jurisdiction over the subject matter and over the respondent.
Vụ án này được đưa ra Tòa Án theo đúng thủ tục và Tòa Án Khu Vực có thẩm quyền đối với bị đơn và nội dung vụ án.
2. Respondent is a disabled adult in need of protective services and lacks the capacity to consent to such services as required by G.S. 108A-105.
Bị đơn là một người lớn khuyết tật đang cần dịch vụ bảo vệ và không có khả năng tự ưng thuận đối với những dịch vụ đó theo quy định của G.S. 108A-105.
3. It is in the best interest of the respondent that this order be entered.
Để mang lại lợi ích tốt nhất cho bị đơn, Tòa Án nên ban hành lệnh này.

**ORDER
ÁN LỆNH**

It is ORDERED:
Tòa Án RA LỆNH:

1. That _____ is authorized to provide or consent to, without further orders of the Court, the essential services set out in G.S. 108A-101(i).
Rằng _____ được ủy quyền đầy đủ, không cần xin lệnh nào khác của Tòa Án, để cung cấp hay ưng thuận đối với các dịch vụ cần thiết được quy định trong G.S. 108A-101(i).
2. That this order shall remain in effect for 60 days unless:
Rằng lệnh này sẽ có hiệu lực trong 60 ngày trừ phi:
 - a. Protective services are no longer needed;
Dịch vụ bảo vệ không còn cần thiết;
 - b. The respondent regains capacity to consent to the provision of protective services;
Bị đơn phục hồi khả năng tự ưng thuận cho việc cung cấp dịch vụ bảo vệ;
 - c. A guardian of the person or general guardian has qualified; or
Một người giám hộ đối với con người hay giám hộ chung được xác nhận hội đủ điều kiện; hoặc
 - d. For good cause shown the Court extends the order for up to 60 additional days at the end of which time the order expires.
Căn cứ vào lý do chính đáng đã được chứng minh, Tòa Án gia hạn lệnh thêm tối đa 60 ngày, và lệnh sẽ hết hạn sau khoảng thời gian đó.
3. This Matter shall be reviewed, unless previously dismissed, without further notice to the parties on (date (mm/dd/yyyy)) _____ at (time) _____ in Courtroom _____ to determine whether a petition should be filed for guardianship pursuant to G.S. Chapter 35A.
Nếu vụ án này chưa bị bãi bỏ trước thì sẽ được xem xét lại mà không cần thông báo thêm cho các đương sự vào (ngày (tháng/ngày/năm)) _____ lúc (giờ) _____ ở Phòng Tòa _____ để xác định xem có nên nộp đơn xin lệnh giám hộ chiếu theo G.S. Chương 35A hay không.

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Name Of Presiding District Court Judge
Tên của Thẩm Phán Chủ Tọa của Tòa Án Khu Vực

Signature Of Presiding District Court Judge
Chữ Ký của Thẩm Phán Chủ Tọa của Tòa Án Khu Vực

(Over)
(Xem mặt sau)

ORDER EXTENDING SERVICES
LỆNH GIA HẠN THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ

For good cause shown, it is further ordered that the time frame of 60 days in the above order is extended for up to an additional 60 days to meet conditions necessitating the order. In any event this order shall terminate on the earliest of the following:

Căn cứ vào lý do chính đáng đã được chứng minh, Tòa Án cũng ra lệnh gia hạn thời hạn 60 ngày ở lệnh trên đây thêm tối đa 60 ngày nữa để có thể giải quyết các điều kiện đã khiến cho bị đơn cần có lệnh này. Trong tất cả các trường hợp, lệnh này sẽ chấm dứt khi một trong những điều sau xảy ra (tùy theo điều nào xảy ra trước):

- Protective services are no longer needed; or
Dịch vụ bảo vệ không còn cần thiết; hoặc
- The respondent regains capacity to consent to provision of protective services; or
Bị đơn phục hồi khả năng tự ưng thuận cho việc cung cấp dịch vụ bảo vệ; hoặc
- The expiration date, if any, (*date (mm/dd/yyyy)*) _____ ordered by the court; or
Đến ngày hết hạn do Tòa Án chỉ định là (*ngày (tháng/ngày/năm)*) _____ (nếu có); hoặc
- A guardian of the person or general guardian has qualified; or
Một người giám hộ đối với con người hay giám hộ chung được xác nhận hội đủ điều kiện; hoặc
- The petition is dismissed by the Court; or
Đơn xin bị Tòa Án hủy bỏ; hoặc
- 60 days from the date of this ORDER EXTENDING SERVICES.
Sau 60 ngày kể từ ngày ra LỆNH GIA HẠN THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ này.

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Name Of Presiding District Court Judge
Tên của Thẩm Phán Chủ Tọa của Tòa Án Khu Vực

Signature Of Presiding District Court Judge
Chữ Ký của Thẩm Phán Chủ Tọa của Tòa Án Khu Vực

VUI LÒNG ĐIỀN VÀO PHIÊN BẢN TIẾNG ANH CỦA MẪU NÀY